

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TƯ NGHĨA
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:12/2020/HS-ST
Ngày 15- 9- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tài Tính.

-Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Ngọc Thạch

Bà Lê Thị Bích Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/ HSST ngày 05 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 60/2020/HSST- QĐ ngày 31 tháng 8 năm 2020, đối với:

- Bị cáo: Trương Công M - Sinh ngày 20 tháng 01 năm 1994 tại tỉnh Q; Nơi cư trú hiện nay: thôn M, xã N, huyện T, tỉnh Q. Nghề nghiệp: Công nhân – Thợ điện nước, cơ khí; Trình độ văn hóa (học vấn) lớp: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trương Công D và bà Nguyễn Thị T. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Áp dụng Biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú thời hạn 45 ngày kể từ ngày 09/8/2020. Bị cáo đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Từ Thị P – Sinh năm 1969

Nơi cư trú: thôn M, xã N, huyện T, tỉnh Q. Có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1.Ông Nguyễn N – Sinh năm 1970. Có mặt.

2.Bà Nguyễn Thị T – Sinh năm 1971. Có mặt.

Cùng nơi cư trú: thôn M, xã N, huyện T, tỉnh Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 15 - 02-2020, ông Nguyễn N và bà Từ Thị P đang chặt (phát) hàng rào, ranh giới giữa gia đình ông N với gia đình bà Nguyễn Thị T để làm hàng rào mới thì xảy ra mâu thuẫn, cãi vã với bà Nguyễn Thị T, hai bên không có hành vi xâm phạm đến thân thể của nhau. Trương Công M là con ruột của bà Nguyễn Thị T, đang ngồi chơi ở nhà bạn là Bạch Ngọc N cách đó khoảng 50 mét nghe tiếng cãi vã và nhìn qua cửa sổ của nhà Nhị thấy bà T (mẹ ruột) và vợ chồng ông N đang cãi nhau. Thấy vậy, Trương Công M đi về đứng trước sân nhà nói *“Hai người không được phát nữa”* nhưng ông N vẫn tiếp tục chặt (phát), M chạy thẳng vào nhà bếp lấy một cái rựa (loại rựa dùng để phát bờ), chạy đến chỗ ông Nguyễn N thì ông N bỏ chạy vào nhà. Trương Công M cầm rựa chạy đến chỗ bà Từ Thị P đang chặt cây củi, M đứng đối mặt với bà P chéch về bên phải và cách bà P khoảng 1,40 mét, M quay mặt hướng Đông Bắc, bà P quay mặt hướng Tây Nam. Tại đây M nói *“Ngon phát nữa đi”* rồi M cầm rựa bằng tay phải, cầm ở vị trí giữa phần cán rựa, hơi rướn người về phía trước chém theo phương ngang từ phải sang trái theo chiều hướng của M, trúng vào đầu gối trái của bà P, gây thương tích cho bà P. Sau khi chém bà P một cái, M đi về và vứt rựa ở vườn nhà; bà P được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Quảng Ngãi, sau đó chuyển viện đến Đa khoa Đà Nẵng điều trị từ ngày 15/02/2020 đến ngày 25/02/2020 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 71/TgT ngày 01/4/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận thương tích của bà Từ Thị P:

- 01 (một) sẹo vết thương khớp gối trái gây hạn chế gập duỗi khớp gối trái 11%.

-Vỡ xương bánh chè gối trái: 1,78%

Tổng cộng: 12,78% làm tròn số = 13% (mười ba phần trăm).

Bản cáo trạng số:282/CT-VKSTN-HS ngày 03/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Trương Công M về tội *“Cố ý gây thương tích”* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, phát biểu phân tích tính chất của vụ án, và hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên Quyết định truy tố. Bị cáo Trương Công M đã bồi thường cho bị hại 10.000.000đồng (mười triệu đồng). Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuyên phạt bị cáo Trương Công M với mức án từ 12 đến 15 (mười lăm)tháng tù. Về phần dân sự: Buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại phù hợp với quy định của pháp luật. Vật chứng đề nghị thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Công M và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa những người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại các Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trương Công M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, phù hợp với thương tích của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 15-02-2020, ông Nguyễn N và bà Từ Thị P đang chặt (phát) hàng rào, ranh giới giữa gia đình ông N với gia đình bà Nguyễn Thị T. Trong khi chặt phát hàng rào hai bên có lời qua tiếng lại. Trương Công M chơi tại nhà bạn ở gần nhà, nhìn qua cửa sổ thấy và nghe hai bên cãi vã. Trương Công M là con trai của bà Nguyễn Thị T đã chạy thẳng vào nhà bếp lấy một cái rựa (loại rựa dùng để phát bờ), cầm chạy đến chỗ ông Nguyễn N đang đứng. Thấy vậy, ông Nguyễn N bỏ chạy, lúc này Trương Công M cầm rựa bằng tay phải chạy đến chỗ bà Từ Thị P, bị cáo M đứng đối mặt với bà P chém từ phải sang trái, trúng vào đầu gối trái của bà P, gây thương tích cho bà P với tỷ lệ tổn thương là 13%.

[4] Bị cáo Trương Công M là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo nhận thức được hành vi dùng hung khí gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng sau khi nghe hai bên cãi vã thì bị cáo đã không tìm hiểu kỹ sự việc mà đã có hành vi sử dụng rựa (là hung khí nguy hiểm) chém bà P, gây thương tích cho bà P với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%.

Mặt khác, theo lời khai của bị cáo thì giữa hai gia đình có mâu thuẫn từ trước và cho rằng ông N, bà P chặt phá hàng rào của gia đình bị cáo, sau khi nghe và thấy hai bên gia đình có lời qua tiếng lại, bị cáo đã đi thẳng vào nhà cầm rựa (loại rựa phát bờ) chạy ra chém ông N nhưng không thành (vì ông N bỏ chạy), tiếp đến bị cáo chạy đến chỗ bà P đang đứng chặt củi chém bà P một cái vào đầu gối chân trái, gây thương tích cho bà P rồi bỏ mặt cho hậu quả xảy ra. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo xem thường pháp luật, sức khỏe của người khác.

Căn cứ vào hành vi phạm tội, tỷ lệ tổn thương cơ thể do bị cáo gây ra cho bà Từ Thị P là 13% ,Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa truy tố bị cáo về tội **“Cố ý gây thương tích”** quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo Trương Công M là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ hung hãn, xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo không những xem thường pháp luật và sức khỏe của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời hạn nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 12 đến 15 tháng tù dưới khung hình phạt là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6].Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[7].Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tác động gia đình đã bồi thường cho bị hại với số tiền là 10.000.000đồng (mười triệu đồng) nên áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm hình phạt cho bị cáo.

[8].Về xử lý vật chứng: Một cái rựa (theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04 tháng 8 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tư Nghĩa với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa Quảng Ngãi), bị cáo Trương Công M dùng làm hung khí (cái rựa) gây thương tích cho bà Từ Thị P là của bà Nguyễn Thị T Tại phiên tòa bà T đề nghị HĐXX tịch thu. Việc đề nghị của bà T không ảnh hưởng đến quyền lợi của bà T nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về bồi thường thiệt hại: Ở giai đoạn điều tra bị hại yêu cầu bồi thường thiệt hại tổng số tiền là: 171.106.407đồng. Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tất cả các khoản trong quá trình điều trị cho bị hại với số tiền thiệt hại là:

100.000.000đồng (một trăm triệu đồng) ngoài 10.000.000đồng (mười triệu đồng) đã bồi thường trước. Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 584; 585; 586; 590 và 591 của Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo M bồi thường các khoản chi phí hợp lệ, cụ thể như sau:

9.1. Nhập viện cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi 131.988đ

9.2. Xe chở từ Quảng Ngãi ra Đà Nẵng 1.600.000đ

9.3. Nhập viện bệnh viện Đà Nẵng 11.597.039đ

9.4. Xe chở từ Đà Nẵng về Quảng Ngãi 1.600.000đ

9.5. Mua thuốc tại Quảng Ngãi:

-Ngày 26-2-2020: 116.000đ

-Ngày 29/2/2020: 120.000đ

9.6. Tái khám bệnh viện phúc Hưng 24/3/2020:

-Tiền thuê xe từ nhà đến bệnh viện Phúc Hưng (đi và về): 700.000đ

-Tiền khám bệnh viện phúc Hưng 30.500đồng

9.7. Tiền giám định thương tật 31/3/2020:

-Xe vận chuyển từ nhà đến chỗ giám định đi và về: 700.000đ

-Khám tại bệnh viện Phúc Hưng 30.500đ

Tổng tiền thuốc và các khoản chi nêu trên là: 16.626.027đồng

10. Tiền công mất thu nhập trong thời gian nằm viện của bà Từ Thị P từ ngày 15/02/2020 đến ngày 25/02/2020 là 10 ngày, mỗi ngày 250.000đồng (250.000đồng x 10 ngày = 2.500.000đồng).

11. Tiền công mất thu nhập trong thời gian ra viện về nhà dưỡng thương và điều trị vật lý trị liệu là 02 tháng: 250.000đ/ngày x 60 ngày = 15.000.000đồng

12. Tiền tổn thất tinh thần là 20 (hai mươi) lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định: 1.490.000đồng x 20 lần = 29.800.000đồng.

Tổng cộng thiệt hại của bà Từ Thị P là 63.926.027đồng (sáu mươi ba triệu, chín trăm hai mươi sáu nghìn, không trăm hai mươi bảy đồng).

13. Tiền công của người theo nuôi từ ngày 15/02/2020 đến ngày 25/02/2020 (10 ngày) và trong thời gian bà Từ Thị P ra viện về nhà dưỡng thương, đi điều trị vật lý trị liệu, ông Nguyễn N (chồng của bà P) phải ở nhà nuôi bà P không đi làm được nên mất thu nhập là 30 ngày. Ông Nguyễn N là thợ xây, ngày công của ông N là 350.000đồng/ngày. Số ngày ông N ở nhà lo chăm sóc cho bà P là 40 ngày (40 ngày x 350.000đồng = 14.000.000đồng).

Tổng cộng bị cáo Trương Công M phải bồi thường thiệt hại là 77.926.027đồng (bảy mươi bảy triệu chín trăm hai mươi sáu nghìn không trăm hai mươi bảy đồng).

14. Buộc bị cáo Trương Công M phải bồi thường cho từng người cụ thể như sau:

-Bồi thường cho bà Từ Thị P với số tiền thiệt hại là 63.926.027đồng, được khấu trừ số tiền đã bồi thường trước 10.000.000đồng, Trương Công M còn phải bồi thường cho bà Từ Thị P số tiền là 53.926.027đồng (năm mươi ba triệu chín trăm hai mươi sáu nghìn không trăm hai mươi bảy đồng).

-Bồi thường tiền ngày công mất thu nhập của người theo nuôi là ông Nguyễn N số tiền là 14.000.000đồng (mười bốn triệu đồng).

15. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trương Công M phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.396.300đồng (53.926.027đ + 14.000.000đ) án phí dân sự sơ thẩm theo giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Công M phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Trương Công M 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ các Điều 584; 585; 586; 590 và 591 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Buộc bị cáo Trương Công M phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Từ Thị P các khoản thiệt hại gồm: Tiền thuốc và các khoản chi phí điều trị thương tích, tiền ngày công mất thu nhập, tiền tổn thất tinh thần với số tiền là: 63.926.027đồng (sáu mươi ba triệu chín trăm hai mươi sáu nghìn không trăm hai mươi bảy đồng), được khấu trừ số tiền đã bồi thường trước 10.000.000đồng (mười triệu đồng), Trương Công M còn phải bồi thường cho bà Từ Thị P số tiền là 53.926.027đồng (năm mươi ba triệu chín trăm hai mươi sáu nghìn không trăm hai mươi bảy đồng) .

- Buộc bị cáo Trương Công M bồi thường tiền ngày công mất thu nhập của người theo nuôi là ông Nguyễn N số tiền là 14.000.000đồng (mười bốn triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy một cái rựa (loại rựa dùng để phát bờ), phần cán bằng gỗ dài 86cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 40cm của bà Nguyễn Thị T (theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04 tháng 8 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tư Nghĩa với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa Quảng Ngãi). Tiếp tục tạm giữ vật chứng nêu trên để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trương Công M phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.396.300đồng (ba triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn ba trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo giá ngạch. Tổng cộng hai loại án phí bị cáo Trương Công M phải chịu là: 3.596.300đồng (ba triệu năm trăm chín mươi sáu nghìn ba trăm đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

6. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tư Nghĩa;
- UBND xã Nghĩa Thuận, huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Ấn văn; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tài Tính

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA